

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng X, chi nhánh Hà Tĩnh; địa chỉ: X, đường X, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo ủy quyền ông Hà Huy C – Trưởng phòng giao dịch Vũng Áng, chi nhánh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th; đều trú tại: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng X, chi nhánh Hà Tĩnh, toàn bộ số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 26/8/2020 là **979.533.905** đồng (*Chín trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm linh năm đồng*). Trong đó nợ gốc: 889.500.000 đồng (*Tám trăm tám mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng*), lãi trong hạn là 65.331.481 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm tám mươi một đồng*), lãi quá hạn là 24.702.424 đồng (*Hai mươi tư triệu, bảy trăm linh hai nghìn, bốn trăm hai mươi bốn đồng*) theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 1738.2809.01/2017-HĐTDHM/NHCT430-LHC ngày 28/9/2017 và hợp đồng tín dụng từng lần số 1838.2803.02/2018-HĐCV/NHCT430 ngày 28/3/2018.

Ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả lãi theo số

tiền nợ gốc là 889.500.000đồng (*Tám trăm tám mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng*) kể từ ngày 26/8/2020 trở về sau theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 1738.2809.01/2017-HĐTDHM/NHCT430-LHC ngày 28/9/2017 và số 1838.2803.02/2018-HĐCV/NHCT430 ngày 28/3/2018 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng X, chi nhánh Hà Tĩnh.

Trường hợp ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ các khoản nợ nói trên thì ông C, bà Th đồng ý đề Ngân hàng X, chi nhánh Hà Tĩnh yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1512.0030 ngày 16/3/2015 và hợp đồng số 1512.0031 ngày 16/3/2015 để thu hồi nợ cụ thể:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 938591 do UBND huyện Kỳ Anh cấp ngày 06/02/2015 mang tên ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th; thửa đất số: 33; tờ bản đồ số 32/371; diện tích 387,5m<sup>2</sup>; đất ở: 50m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm: 337,5m<sup>2</sup>; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 857931 do UBND huyện Kỳ Anh cấp ngày 08/12/2014 mang tên ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th; thửa đất số: 41; tờ bản đồ số: 32/371; diện tích: 520,1m<sup>2</sup>; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

## **2.2. Về án phí:**

Ông Lê Hữu C và bà Phạm Thị Th chấp thuận chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 20.693.000 đồng (*Hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Ngân hàng X được nhận lại số tiền 20.300.000 đồng (*Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh theo biên lai thu số AA/2016/0006823 ngày 20/7/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN****Đinh Văn Tư**

